

**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN
DABACO VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 156/DBC-VPHĐQT
V/v: Đính chính thông tin
tại công văn công bố thay
đổi nhân sự

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 4 năm 2020

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**

Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam thông báo đính chính thông tin tại công văn số 140/DBC-VPHĐQT ngày 27/04/2020 về việc thay đổi nhân sự như sau:

1. Thông tin đã công bố: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020.

2. Thông tin đính chính: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025.

Lý do đính chính: Do lỗi đánh máy nhầm thành nhiệm kỳ 2015-2020.

Công ty cam kết các thông tin điều chỉnh trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

*** Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết ĐHĐCĐ
ngày 26/4/2020.



Nguyễn Thị Huệ Minh

Số: 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam ngày 26/4/2020,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam ngày 26/4/2020 với sự tham dự họp của 546 cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông, đại diện cho 58.557.903 cổ phần tương đương 64,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc năm 2019 theo như nội dung Báo cáo đính kèm.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019 theo như nội dung Báo cáo đính kèm.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1	Tổng tài sản	Đồng	9.591.924.923.000	8.519.263.607.948
2	Tổng nguồn vốn	Đồng	9.591.924.923.000	8.519.263.607.948
	Trong đó: Vốn chủ sở hữu		3.025.957.478.860	2.876.412.826.173
3	Doanh thu thuần	Đồng	7.186.757.173.749	6.986.604.385.336
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	345.051.446.557	252.916.108.578
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	305.130.242.224	224.078.375.470
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	3.349	

(các Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán đã được CBTT theo qui định).



Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Nội dung cụ thể như sau:

- Tổng lợi nhuận sau thuế thực hiện phân phối là: **305.130.242.224** đồng (Ba trăm linh năm tỷ, một trăm ba mươi triệu, hai trăm bốn mươi hai nghìn, hai trăm hai mươi tư đồng), trong đó:

- | | |
|--|----------------------|
| ✓ Trả cổ tức năm 2019 tỷ lệ 15% (bằng tiền tỷ lệ 5% và bằng cổ phiếu tỷ lệ 10%): | 136.640.834.000 đồng |
| ✓ Chi thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2019: | 2.514.000.000 đồng |
| ✓ Lợi nhuận còn lại phân chia các Quỹ: | 165.975.408.224 đồng |

Trong đó:

- Trích Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (10%) 16.597.540.000 đồng
Trong đó:
 - + Quỹ khen thưởng: 8.298.770.000 đồng
 - + Quỹ phúc lợi: 8.298.770.000 đồng
- Trích quỹ đầu tư phát triển 149.377.868.224 đồng

Điều 5. Thông qua việc thực hiện chia cổ tức năm 2019 theo như tờ trình của Hội đồng quản trị, như sau:

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã tiến hành chốt danh sách cổ đông trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15% (trong đó: trả bổ sung 5% năm 2018 và trả 10% năm 2019) và trả 5% cổ tức bằng tiền năm 2019, như sau:

5.1. Thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15% (trả bổ sung 5% năm 2018 và trả 10% năm 2019) như sau:

- Tỷ lệ cổ tức chi trả: 15% trên mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 20:3 (Người sở hữu 20 cổ phiếu được nhận 03 cổ phiếu mới), trong đó:

+ Trả cổ tức bổ sung bằng cổ phiếu năm 2018: 5%/mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 20:1 (Người sở hữu 20 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới)

+ Trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2019: 10%/mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 10:1 (Người sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới)

- Hình thức thanh toán: bằng cổ phiếu

- Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: Ngày 07/04/2020

- Số lượng cổ phiếu phát hành: 13.664.083 cổ phiếu.

- Tổng giá trị theo mệnh giá: 136.640.830.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu tỷ, sáu trăm bốn mươi triệu, tám trăm ba mươi nghìn đồng).

- Vốn điều lệ sau khi hoàn thành việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỉ lệ 15% là: 1.047.639.110.000 đồng, tương đương 104.763.911 cổ phần.

5.2. Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền như sau:

- Tỷ lệ thực hiện: 5%/mệnh giá cổ phần (mỗi cổ phần được nhận 500 đồng)
- Hình thức thanh toán: bằng tiền mặt
- Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: Ngày 07/04/2020
- Ngày thanh toán: Ngày 22/04/2020
- Số tiền thanh toán là: 45.549.914.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi lăm tỷ, năm trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm mười bốn nghìn đồng).

Điều 6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch 5 năm theo như Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Một số nội dung tóm tắt như sau:

6.1. Mục tiêu tổng quát giai đoạn 2020-2025:

- Trở thành một Tập đoàn hàng đầu trong lĩnh vực công - nông nghiệp - thực phẩm khép kín, hiện đại theo chuỗi giá trị bền vững 3F (Feed - Farm – Food); Tiên phong ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ tiên tiến một cách hiệu quả, mang đến các sản phẩm & dịch vụ có chất lượng tốt, an toàn bằng sự trân trọng và trách nhiệm cao nhất, qua đó góp phần phát triển và nâng tầm vị thế thương hiệu Nông nghiệp - Thực phẩm Việt trên thị trường Quốc tế.

- Tập trung đẩy mạnh tiến độ đầu tư các dự án dở dang trong lĩnh vực cốt lõi; cải tạo, nâng cấp các cơ sở sản xuất kinh doanh; đầu tư mở rộng qui mô hoạt động nhằm hoàn thiện chuỗi sản xuất khép kín và các hoạt động phụ trợ; đồng thời tận dụng các cơ hội từ lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản để nâng cao hiệu quả, từ đó xây dựng các nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp cụ thể, hiệu quả để đạt được các mục tiêu chiến lược.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; tăng cường hợp tác khoa học kỹ thuật trong nước và trên thế giới; liên tục nghiên cứu, cải tiến, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi; lai tạo giống gia súc, gia cầm, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tạo ra các sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao và mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh, nhằm tối đa hóa giá trị cho công ty, cổ đông, người lao động, các đối tác, khách hàng và toàn xã hội theo tiêu chí **“tăng trưởng xanh và phát triển bền vững”**.

- Phát triển bền vững song hành với bảo vệ môi trường, hệ sinh thái và trách nhiệm với xã hội, cộng đồng.

6.2. Một số chỉ tiêu chính:

6.2.1. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020:

- Tổng doanh thu (bao gồm cả nội bộ) : 13.203 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 512 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 457 tỷ đồng

Trong đó (Lợi nhuận từ SXKD chính: 405 tỷ đồng và Lợi nhuận từ lĩnh vực khác: 52 tỷ đồng).

6.2.2. Chỉ tiêu kế hoạch tăng trưởng giai đoạn 2021-2025:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng doanh thu	9,3%	4,7%	5,1%	4,2%	3,6%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	15%	12%	11%	10%	9%

* Ghi chú: % tăng trưởng năm sau so với kế hoạch năm trước.

6.2.3. Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2020-2025:

Nhằm nâng cao năng lực sản xuất, thực hiện thành công mục tiêu chiến lược giai đoạn 2020-2025, Công ty tập trung đầu tư phát triển mở rộng các cơ sở sản xuất trong lĩnh vực chính và bổ trợ, đồng thời tích cực tìm kiếm các cơ hội để triển khai các dự án trong lĩnh vực khác nhằm tối đa hóa lợi ích cho Công ty, cổ đông, người lao động và toàn xã hội, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Rà soát, đầu tư hoàn chỉnh các dự án đang xây dựng dở dang gồm 02 Tòa nhà hỗn hợp Lotus Central 15 tầng tại đường Lý Thái Tổ và Tòa nhà 29 tầng tại đường Huyền Quang, TP Bắc Ninh; Hạ tầng Cụm công nghiệp dịch vụ và làng nghề Khúc Xuyên...;

- Tích cực triển khai các dự án đã được phê duyệt và/hoặc đã được thông qua về mặt chủ trương, đảm bảo phù hợp với các mục tiêu chiến lược ngắn hạn và dài hạn, bao gồm: Dự án đường H2 theo hình thức BT và các dự án đối ứng (Khu đô thị Vạn An và Khu đô thị Phong Khê, Khúc Xuyên); Dự án Khu nhà ở xã hội tại phường Khắc Niệm, TP Bắc Ninh (tổng mức đầu tư gần 303 tỷ đồng); Khu nhà ở thị trấn Hồ (diện tích 12ha); Nhà máy thức ăn chăn nuôi thủy sản Nutreco Hoàn Sơn (tổng mức đầu tư 153 tỷ đồng).

- Đẩy mạnh công tác bồi thường GPMB và triển khai đầu tư vào thời điểm thích hợp đối với các dự án Tổ hợp TTTM tại phường Đại Phúc (3,7ha), Khu đất tại phường Hạp Lĩnh, TP Bắc Ninh và xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du...

- Đầu tư xây dựng các dự án mở rộng quy mô ngành chăn nuôi tại các địa phương có quỹ đất và các điều kiện thuận lợi cho phát triển chăn nuôi tập trung quy mô lớn, gồm:

(i) Tổ hợp chăn nuôi sản xuất lợn giống và lợn thương phẩm ứng dụng công nghệ cao tại Tiểu khu 363 xã Tân Lợi, H huyện Đông Phú, tỉnh Bình Phước (Diện tích: 48ha; Quy mô: 5.300 con nái và 70.000 con thương phẩm; Tổng mức đầu tư cố định dự kiến: 650 tỷ đồng);

(ii) Khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm ứng dụng công nghệ cao tại Xã Cuối Hạ, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình (Diện tích: 44,9 ha, Quy mô: 5.300 con nái và 70.000 con thương phẩm, Tổng mức đầu tư cố định dự kiến: 505 tỷ đồng);

(iii) Khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm ứng dụng công nghệ cao tại Xã Thạch Tượng và xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa (Diện tích: 52,1 ha, Quy mô: 5.600 con nái và 77.400 con thương phẩm; Tổng mức đầu tư cố định dự kiến: 655 tỷ đồng).

Căn cứ tình hình thực tế, HĐQT quyết định thời gian và tổ chức triển khai thực hiện đối với từng dự án cụ thể và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tổng mức đầu tư của từng dự án nêu trên (nếu có), đảm bảo phù hợp và hiệu quả.

(iv) Tiếp tục nghiên cứu, khảo sát và triển khai một số dự án phục vụ cho việc di chuyển địa điểm (nếu cần), mở rộng qui mô, nâng cao năng lực ngành sản xuất chính gồm thức ăn chăn nuôi, giống gia súc gia cầm và chăn nuôi tập trung, đáp ứng mục tiêu công suất, sản lượng đã đề ra.

- Rà soát tất cả các dự án đã được phê duyệt và/hoặc có chủ trương đầu tư gồm các dự án Khu đô thị, nhà ở, căn hộ; Cụm công nghiệp; dự án BT; dự án mở rộng cơ sở sản xuất kinh doanh... với phương châm có hiệu quả thì đầu tư, không có hiệu quả thì tạm dừng hoặc Hội đồng quản trị nghiên cứu, lựa chọn đối tác và quyết định việc hợp tác đầu tư hoặc chuyển nhượng một hoặc một số dự án không giới hạn qui mô vốn.

Điều 7: Thông qua phương án chia cổ tức năm 2020 theo như tờ trình của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2020 như sau:

1. Mức cổ tức chi trả: 25% trên mệnh giá cổ phần.
2. Hình thức chi trả: 15% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu, cụ thể:
 - 2.1. Chi trả bằng tiền mặt: Tỷ lệ 15% trên mệnh giá cổ phần (mỗi cổ phần được nhận 1.500 đồng).
 - 2.2. Chi trả bằng cổ phiếu: Tỷ lệ 10% trên mệnh giá cổ phần, theo phương án như sau:
 - Tên chứng khoán: Cổ phần Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam
 - Mã chứng khoán: DBC
 - Loại chứng khoán phát hành: cổ phần phổ thông
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
 - Phương thức phát hành: phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020.
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 104.763.911 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
 - Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 10% trên mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 10:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức sẽ được 01 quyền và cứ 10 quyền sẽ được nhận cổ tức bằng 01 cổ phiếu).
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm để trả cổ tức: 10.476.391 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế có thể nhỏ hơn số lượng cổ phiếu trên do thực hiện nguyên tắc làm tròn xuống và hủy bỏ số cổ phiếu hàng thập phân.

- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 104.763.910.000 đồng

- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức bằng cổ phiếu (“Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức”).

- Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là nguồn vốn thuộc quyền sở hữu và sử dụng của cổ đông Công ty mẹ trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020.

- Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

- Ví dụ: Tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 11 cổ phần. Số cổ tức bằng cổ phiếu mà ông Nguyễn Văn A được nhận tính theo tỷ lệ cổ phiếu phát hành để trả cổ tức là $11 \times 10\% = 1,1$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn, số cổ phiếu ông Nguyễn Văn A được nhận là 1 cổ phiếu và 0,1 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.

- Thời gian phát hành dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm cụ thể.

- Hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phiếu phát hành để trả cổ tức.

- Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức.

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

+ Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đồng thời chủ động điều chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác)

+ Các công việc liên quan đến phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

- Chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức;
- Thời điểm cụ thể phát hành cổ phần trả cổ tức theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác liên quan để hoàn thành đợt phát hành, đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần mới phát hành;
- Thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ tương ứng trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ công ty;
- Thực hiện tất cả các công việc liên quan khác.

+ Để thuận tiện trong quá trình triển khai phương án phát hành, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một hoặc toàn bộ các nội dung ủy quyền nêu trên.

Điều 8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của công ty, bao gồm: Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam (E&Y); Công ty TNHH Price waterhouse Coopers Việt Nam (PWC); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Điều 9. Thông qua mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2020 theo như Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Nội dung như sau:

- Tổng số tiền thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và thư ký HĐQT không vượt quá 1,5% tổng lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2020.

- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định mức chi trả cụ thể cho các thành viên trong phạm vi mức thù lao đã được thông qua nêu trên.

Điều 10. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020-2025, cụ thể như sau:

10.1. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Như So	92,947,489	158.7%
2	Bà Nguyễn Thanh Hương	67,783,782	115.8%
3	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	52,163,224	89.1%
4	Ông Nguyễn Khắc Thảo	52,178,554	89.1%
5	Ông Nguyễn Thế Tường	52,056,079	88.9%
6	Ông Lê Quốc Đoàn	51,994,831	88.8%
7	Ông Nguyễn Hoàng Nguyên	51,971,993	88.8%
8	Ông Hoàng Nguyên Học	51,764,905	88.4%
9	Ông Bùi Văn Hoan	51,568,343	88.1%

10.2. Danh sách trúng cử Kiểm soát viên:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
2	Ông Nguyễn Thanh Hà	58,849,669	99.9%
1	Bà Nguyễn Thị Bích	58,240,269	99.5%
3	Ông Hồ Sỹ Quý	58,052,405	99.1%

Điều 11. Triển khai thực hiện Nghị quyết:

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26/4/2020.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với qui định của pháp luật và Điều lệ công ty và Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- UBCKNN (CBTT);
- Sở GD&ĐT TP.HCM (CBTT);
- TTLKCKVN (VSD);
- Cổ đông công ty (thông qua website);
- Lưu: VP.HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT - CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Nguyễn Như So

